

UBND HUYỆN NÚI THÀNH
TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

BẢNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ II
NĂM HỌC 2024-2025
MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 7

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			Tổng % điểm
			Nhận biết (TN)	Thông hiểu (TL)	Vận dụng (TL)	
PHÂN MÔN LỊCH SỬ						
1	ĐẠI VIỆT THỜI LÝ- TRẦN- HỒ (1009-1407)	Nước Đại Ngu thời Hồ (1400 - 1407)	4			10%
2	KHỞI NGHĨA LAM SƠN VÀ ĐẠI VIỆT THỜI LÊ SƠ(1418-1527)	Khởi nghĩa Lam Sơn (1418 - 1427)	4		1	25%
		Đại Việt thời Lê Sơ (1428 - 1527)		1		15%
Tỉ lệ			20%	15%	15%	50%
PHÂN MÔN ĐỊA LÝ						
3	CHÂU MỸ	1- Vị trí địa lí, phạm vi châu Mỹ. Phát kiến ra châu Mỹ 2- Đặc điểm tự nhiên, dân cư, xã hội của các khu vực châu Mỹ (Bắc Mỹ, Trung và Nam Mỹ) 3- Phương thức con người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở các khu vực châu Mỹ	4		1	10% 15%
4	CHÂU ĐẠI DƯƠNG	1- Vị trí địa lí, phạm vi châu Đại Dương 2- Đặc điểm thiên nhiên của các đảo, quần đảo và lục địa Australia 3- Một số đặc điểm dân cư, xã hội và phương thức con người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên	4		1	10% 15%
Tỉ lệ			20%	15%	15%	50%
Tổng hợp chung (Sử+Địa)			40%	30%	30%	100%

UBND HUYỆN NÚI THÀNH
TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ II
MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 7

Stt	Chương/ chủ đề	Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			Tổng % điểm
				Nhận biết (TN)	Thông hiểu (TL)	Vận dụng (TL)	
PHÂN MÔN LỊCH SỬ							
1	ĐẠI VIỆT THỜI LÝ- TRẦN- HỒ (1009-1407)	Nước Đại Ngu thời Hồ (1400 - 1407	Nhận biết – Trình bày được sự ra đời của nhà Hồ Thông hiểu – Giới thiệu được một số nội dung chủ yếu trong cải cách của Hồ Quý Ly và - Nêu được tác động của những cải cách ấy đối với xã hội thời nhà Hồ. – Mô tả được những nét chính về cuộc kháng chiến chống quân xâm lược nhà Minh – Giải thích được nguyên nhân thất bại của cuộc kháng chiến chống quân Minh xâm lược.	4			10%
2	KHỞI NGHĨA LAM SƠN VÀ ĐẠI VIỆT THỜI LÊ SƠ(1418-1527)	Khởi nghĩa Lam Sơn (1418 - 1427)	Nhận biết – Trình bày được một số sự kiện tiêu biểu của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn Thông hiểu – Nêu được ý nghĩa của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn – Giải thích được nguyên nhân chính dẫn đến thắng lợi của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn Vận dụng – Đánh giá được vai trò của một số nhân vật tiêu biểu: Lê Lợi, Nguyễn Trãi, Nguyễn Chích,... - Liên hệ, rút ra được bài học từ cuộc khởi nghĩa Lam Sơn với những vấn đề của thực tiễn hiện nay.	4		1	10%
							15%

[illegible]

	điểm dân cư, xã hội và phương thức con người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên	– Phân tích được đặc điểm địa hình và khoáng sản, khí hậu Australia, những nét đặc sắc của tài nguyên sinh vật ở Australia.		1		15%
Số câu/ loại câu			8 câu TN	1 câu TL	2 câu TL	11c
Tỉ lệ %			20%	15%	15%	50%
<i>Tổng hợp chung (Sử+Địa)</i>			40%	30%	20%	100%

ĐỀ CHÍNH THỨC

(Đề gồm 02 trang)

MÃ ĐỀ A

A. PHÂN MÔN LỊCH SỬ (5.0 điểm)

I. TRẮC NGHIỆM (2.0 điểm) Chọn phương án trả lời đúng (A,B,C,D) và ghi vào giấy làm bài.

Câu 1: Ai là người buộc vua Trần nhường ngôi, lập ra nhà Hồ?

- A. Hồ Quý Ly. B. Hồ Hán Thương.
C. Hồ Nguyên Trừng. D. Hồ Hưng Dật.

Câu 2: Nhà Hồ được thành lập trong hoàn cảnh nào?

- A. Nhà Trần đang phát triển. B. Nhà Trần ngày càng suy yếu.
C. Nhà Trần vừa mới thành lập. D. Nhà Thanh âm mưu xâm lược.

Câu 3: Quốc hiệu nước ta dưới triều Hồ là gì?

- A. Vạn Xuân. B. Đại Việt. C. Đại Cồ Việt. D. Đại Ngu.

Câu 4: Triều đại nhà Hồ tồn tại trong bao nhiêu năm?

- A. 7 năm. B. 8 năm. C. 9 năm. D. 10 năm.

Câu 5: Cuộc khởi nghĩa Lam Sơn (1418) nhằm chống lại ách đô hộ của triều đại phong kiến nào?

- A. Nhà Nguyên. B. Nhà Minh. C. Nhà Thanh. D. Nhà Tống.

Câu 6: Ai là người lãnh đạo tối cao cuộc khởi nghĩa Lam Sơn?

- A. Nguyễn Trãi. B. Lê Lai. C. Lê Lợi D. Đinh Liệt.

Câu 7: Tình hình nghĩa quân Lam Sơn trong những năm đầu hoạt động (1418 – 1423) như thế nào?

- A. Đánh bại các cuộc vây quét của quân Minh.
B. Liên tiếp tiến công quân Minh ở Đông Quan.
C. Gặp rất nhiều khó khăn, phải ba lần rút lên núi Chí Linh.
D. Nhanh chóng đầu hàng quân Minh để bảo toàn lực lượng.

Câu 8: Năm 1416, Lê Lợi tổ chức Hội thề ở đâu?

- A. Lam Kinh (Thanh Hoá). B. Núi Chí Linh (Thanh Hoá).
C. Lũng Nhai (Thanh Hoá). D. Thành Tây Đô (Thanh Hoá).

II. TỰ LUẬN: (3.0 điểm).

Câu 1 (1.5 điểm): Hãy giới thiệu vài nét tiêu biểu về tư tưởng - tôn giáo và văn học nước ta dưới thời Lê Sơ.

Câu 2 (1.5 điểm): Với kiến thức đã học bài “Khởi nghĩa Lam Sơn (1418-1427)”. Em hãy:

- a. Đánh giá vai trò của Nguyễn Trãi đối với cuộc khởi nghĩa Lam Sơn.
b. Từ khởi nghĩa Lam Sơn, chúng ta rút ra bài học kinh nghiệm gì đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay?

B. PHÂN MÔN ĐỊA LÍ (5,0 điểm)

I. TRẮC NGHIỆM (2.0 điểm) Chọn phương án trả lời đúng (A,B,C,D) và ghi vào giấy làm bài.

Câu 1: Người Anh-điêng ở Trung và Nam Mỹ thuộc chủng tộc nào?

- A. Nê-grô-it. B. Môn-gô -lô- it. C. Ô-rô-pê-ô-it. D. Người lai.

Câu 2: Tốc độ đô thị hóa ở Trung và Nam Mỹ **không** để lại hậu quả nào?

- A. Thất nghiệp. B. Ô nhiễm môi trường.
C. Tệ nạn xã hội, tội phạm. D. Phân biệt chủng tộc.

Câu 3: Sau khi người Âu gốc Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha sang xâm chiếm, sự pha trộn văn hóa của các tộc người đã hình thành nền văn hóa gì ở Trung và Nam Mỹ?

A. Văn hóa May-a.

B. Văn hóa In-ca.

C. Văn hóa A-dơ-tếch.

D. Văn hóa Mỹ la-tinh.

Câu 4: Khu vực rừng A-ma-dôn tập trung chủ yếu ở những quốc gia nào?

A. Pê-ru và Bô-li-vi-a.

B. Bra-xin và Cô-lôm-bi-a.

C. Braxin và Pê-ru.

D. Vê-nê-đu-ê-la và Cô-lôm-bi-a.

Câu 5: Lãnh thổ châu Đại Dương gồm mấy bộ phận?

A. Hai bộ phận.

B. Ba bộ phận.

C. Bốn bộ phận.

D. Năm bộ phận.

Câu 6: Độ cao trung bình của sơn nguyên phía tây Ô-xtrây-li-a là bao nhiêu?

A. Trung bình 500m.

B. Trung bình 800-1000m.

C. Trung bình dưới 500m.

D. Trung bình 1000m.

Câu 7: Dạng địa hình lục địa Ô-xtrây-li-a là gì?

A. Lãnh thổ hình khối rõ rệt.

B. Lãnh thổ trải dài từ bắc xuống nam.

C. Lãnh thổ gồm: núi và sơn nguyên cao, đồ sộ.

D. Lãnh thổ đối xứng qua xích đạo.

Câu 8: Đây là ngôn ngữ chính thức được sử dụng ở Ô-xtrây-li-a?

A. Tiếng Hoa.

B. Tiếng A-rập.

C. Tiếng Anh.

D. Tiếng Hi Lạp.

II. TỰ LUẬN: (3 điểm)

Câu 1 (1.5 điểm): Trình bày đặc điểm tự nhiên địa hình và khoáng sản châu Đại Dương.

Câu 2 (1.0 điểm): Phân tích vai trò quan trọng của rừng A-ma-dôn?

Câu 3 (0.5 điểm): Các quốc gia trong khu vực A-ma-dôn cần có biện pháp gì bảo vệ rừng A-ma-dôn?

-----Hết-----

ĐỀ CHÍNH THỨC

(Đề gồm 02 trang)

MÃ ĐỀ B

A. PHÂN MÔN LỊCH SỬ: (5 điểm)

I. TRẮC NGHIỆM (2.0 điểm). Chọn phương án trả lời đúng(A,B,C,D) và ghi vào giấy làm bài.

Câu 1: Ai là người dân thân tóm quyền lực, ép vua Trần dời đô vào Thanh Hóa?

- A. Hồ Quý Ly. B. Hồ Hán Thương.
C. Hồ Nguyên Trừng. D. Hồ Hưng Dật.

Câu 2: Tình hình nước Đại Việt cuối thời Trần như thế nào?

- A. Kinh tế phát triển, xã hội ổn định.
B. Bộ máy chính quyền được củng cố.
C. Càng suy yếu, khởi nghĩa nông dân nổ ra nhiều nơi.
D. Quan hệ ngoại giao với nhà Thanh ngày càng xấu đi.

Câu 3: Đại Ngu là quốc hiệu nước ta dưới thời kì nào?

- A. Thời Lê sơ. B. Thời nhà Hồ.
C. Thời nhà Trần. D. Thời nhà Nguyễn.

Câu 4: Triều đại nhà Hồ trong lịch sử nước ta tồn tại qua mấy đời vua?

- A. 2 đời vua. B. 9 đời vua. C. 13 đời vua. D. 18 đời vua.

Câu 5: Năm 1418, Lê Lợi tự xưng là, truyền hịch kêu gọi nhân dân đứng lên đánh giặc cứu nước.

- A. Vạn Thắng Vương. B. Bắc Bình Vương.
C. Đại Thắng Vương. D. Bình Định Vương.

Câu 6: Kế hoạch tiến vào đánh chiếm Nghệ An làm căn cứ, từ đó mở rộng giải phóng Tây Đô của nghĩa quân Lam Sơn do ai đưa ra?

- A. Lê Lợi. B. Lê Lai. C. Nguyễn Chích. D. Nguyễn Trãi

Câu 7: Cuối năm 1424, để thoát khỏi thế bị bao vây, Nguyễn Chích có kế hoạch gì?

- A. Đánh chiếm Tây Đô. B. Chuyển quân vào Nghệ An.
C. Tổ chức hội thề Đông Quan. D. Tập trung lực lượng phá vòng vây.

Câu 8: Lê Lợi (lãnh tụ khởi nghĩa Lam Sơn) vốn là một hào trưởng có uy tín ở vùng đất

- A. Tây Đô (Nghệ An). B. Đông Đô (Hà Nội).
C. Tức Mặc (Nam Định). D. Lam Sơn (Thanh Hoá).

II. TỰ LUẬN: (3,0 điểm).

Câu 1 (1.5 điểm): Hãy giới thiệu vài nét tiêu biểu về khoa học - nghệ thuật nước ta dưới thời Lê Sơ.

Câu 2 (1.5 điểm): Với kiến thức đã học bài “Khởi nghĩa Lam Sơn(1418-1427)”. Em hãy:

- a. Đánh giá vai trò của Nguyễn Chích đối với cuộc khởi nghĩa Lam Sơn. (1 điểm)
b. Từ khởi nghĩa Lam Sơn, chúng ta rút ra bài học kinh nghiệm gì đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay? (0.5 điểm)

B. PHÂN MÔN ĐỊA LÍ: (5,0 điểm)

I. TRẮC NGHIỆM: (2,0 điểm) Chọn phương án trả lời đúng (A,B,C,D) và ghi vào giấy làm bài.

Câu 1: Người từ châu Âu ở Trung và Nam Mỹ thuộc chủng tộc nào?

- A. Nê-grô-it. B. Môn-gô -lô- it. C. Ô-rô-pê-ô-it. D. Người lai.

Câu 2: Tỷ lệ dân đô thị ở Trung và Nam Mỹ khoảng bao nhiêu % năm 2020?

- A. 82,6%. B. 80%. C. 76%. D. 70%

Câu 3: Những ngôn ngữ nào được sử dụng nhiều ở Trung và Nam Mỹ?

- A. Tiếng Anh và Pháp. B. Tiếng Anh và Tây Ban Nha.
C. Tiếng Nga và Anh. D. Tiếng Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha.

Câu 4: Rừng A-ma-dôn có diện tích là

- A. 4 triệu km². B. 5 triệu km². C. 6 triệu km². D. 7 triệu km².

Câu 5: Vùng đảo châu Đại Dương gồm mấy khu vực?

- A. Ba. B. Bốn. C. Năm. D. Sáu.

Câu 6: Dãy Trường Sơn phía đông Ô-xtrây-li-a có độ cao

- A. trung bình dưới 500m. B. trung bình 1000m.
C. trung bình 800-1000m. D. trung bình 500m

Câu 7: Lục địa Ô-xtrây-li-a nằm ở đâu?

- A. Phía tây nam Thái Bình Dương thuộc bán cầu Nam.
B. Phía đông nam Thái Bình Dương thuộc bán cầu Nam
C. Phía đông nam Thái Bình Dương thuộc bán cầu Bắc.
D. Phía tây nam Thái Bình Dương thuộc bán cầu Bắc.

Câu 8: Dân cư Ô-xtrây-li-a tập trung đông đúc ở

- A. phía đông. B. phía tây nam.
C. phía bắc. D. phía đông, đông nam và tây nam.

II. TỰ LUẬN: (3 điểm)

Câu 1 (1.5 điểm): Trình bày đặc điểm tự nhiên khí hậu ở châu Đại Dương.

Câu 2 (1.0 điểm): Phân tích nguyên nhân làm cho diện tích rừng A-ma-dôn suy giảm?

Câu 3 (0.5 điểm): Các quốc gia trong khu vực A-ma-dôn cần có biện pháp gì bảo vệ rừng A-ma-dôn?

-----Hết-----

A. PHÂN MÔN LỊCH SỬ

I. TRẮC NGHIỆM: (2,0 điểm) mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	A	B	D	A	B	D	C	C

II. TỰ LUẬN: (3,0 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1	Hãy giới thiệu vài nét tiêu biểu về tư tưởng-tôn giáo và văn học nước ta dưới thời Lê Sơ.	1.5
	- Tư tưởng-tôn giáo: Nho giáo được đề cao, chiếm vị trí độc tôn; Phật giáo và Đạo giáo bị hạn chế.	0.5
	- Văn học chữ Hán tiếp tục phát triển và giữ ưu thế với một số tác phẩm nổi tiếng như Bình Ngô đại cáo và tập thơ Quân trung từ mệnh tập của Nguyễn Trãi, Quỳnh Uyển cửu ca của Hội Tào đàn...	0.5
	- Văn học chữ Nôm vẫn chiếm vị trí quan trọng với một số tác phẩm như Quốc âm thi tập, Hồng Đức quốc âm thi tập của Lê Thánh Tông...	0.5
2	Đánh giá vai trò của Nguyễn Trãi đối với cuộc khởi nghĩa Lam Sơn?	1.0
	- Ông Là nhà cổ vấn, là người phò tá đắc lực của Lê Lợi, cùng Lê Lợi và các tướng lĩnh bàn bạc việc quân, vạch ra đường lối chiến lược của cuộc khởi nghĩa....	0.5
	- Ông còn giúp Lê Lợi soạn chiếu lệnh, văn thư, đấu tranh ngoại giao với quân Minh, góp phần vào thắng lợi của cuộc khởi nghĩa...	0.5
	Từ khởi nghĩa Lam Sơn, chúng ta rút ra bài học kinh nghiệm gì đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay?	0.5
	- Bài học rút ra được từ khởi nghĩa Lam Sơn: HS có thể trả lời theo ý riêng nhưng phải đảm bảo một số nội dung sau: + Phát huy sức mạnh toàn dân, tinh thần đoàn kết, lòng yêu nước của nhân dân, trọng dụng nhân tài....	0.25
	+ Phải có đường lối lãnh đạo đúng đắn, sáng tạo, phù hợp với tình hình thực tiễn....	0.25

B. PHÂN MÔN ĐỊA LÍ: (5 điểm)

I. TRẮC NGHIỆM: (2 điểm) Đúng mỗi câu được 0,25đ

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	B	D	D	B	A	C	A	C

II. TỰ LUẬN: (3 điểm)

Câu	Đáp án/điểm
Câu 1: (1,5đ) Trình bày đặc điểm tự nhiên địa hình và khoáng sản châu Đại Dương.	Lục địa Ô-xtrây-li-a bao gồm 3 khu vực địa hình chính có đặc điểm khác nhau: - Phía tây là vùng sơn nguyên Tây Ô-xtrây-li-a, độ cao trung bình dưới 500 m. Có nhiều sa mạc, hoang mạc đá, cao nguyên và núi thấp. tập trung nhiều mỏ kim loại (sắt, đồng, vàng...) (0,5đ) - Ở giữa có tên gọi là vùng đồng bằng Trung tâm, lớn nhất là bồn

	địa Ác-tê-di-an lớn. Có độ cao trung bình dưới 200m, bề mặt có nhiều bãi đá, đồng bằng cát. (0,5đ) - Phía đông là dãy Trường Sơn Ô-xtrây-li-a, cao trung bình 800 –1 000 m, sườn đông dốc, sườn tây thoải. Tập trung nhiều mỏ khoáng sản nhiên liệu (Than đá, dầu mỏ...) (0,5đ)
Câu 2: (1đ) Phân tích vai trò quan trọng của rừng A-ma-dôn?	- Rừng A-ma-dôn được xem là “lá phổi xanh” của Trái Đất, là nguồn dự trữ sinh học quý giá, giúp điều hòa khí hậu, cân bằng sinh thái toàn cầu (1đ)
Câu 3: (0,5đ) Các quốc gia trong khu vực A-ma-dôn cần có biện pháp gì bảo vệ rừng?	- Các quốc gia trong khu vực A-ma-dôn đã có nhiều biện pháp bảo vệ rừng: tăng cường giám sát các hoạt động khai thác rừng; trồng phục hồi rừng; tuyên truyền và đẩy mạnh vai trò của người dân bản địa trong việc bảo vệ rừng. (0,5đ)

A. PHÂN MÔN LỊCH SỬ

I. TRẮC NGHIỆM: (2,0 điểm) mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	A	C	B	A	D	C	B	D

II. TỰ LUẬN: (3,0 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1	Hãy giới thiệu vài nét tiêu biểu về khoa học-nghệ thuật nước ta dưới thời Lê Sơ.	1.5
	- Khoa học: + Nhà Lê sơ coi trọng việc chép sử, biên soạn các bộ sách về địa lý, bản đồ. Tiêu biểu có các tác phẩm: Lam Sơn thực lục (Nguyễn Trãi), Đại Việt sử ký toàn thư...	0.5
	+ Toán học có Đại thành toán pháp, Lập thành toán pháp; Y học có bản thảo thực vật toát yếu...	0.5
	- Nghệ thuật điêu khắc trên đá, gỗ... tinh xảo; Nhã nhạc cung đình và nghệ thuật tuồng chèo... ngày càng phát triển.	0.5
2	a. Đánh giá vai trò của Nguyễn Chích đối với cuộc khởi nghĩa Lam Sơn	1.0
	- Trước tình thế nghĩa quân Lam Sơn bị bao vây, nhờ am hiểu nhiều về vùng Thanh - Nghệ, với tầm nhìn sáng suốt, Nguyễn Chích đã hiến kế đánh chiếm Nghệ An làm căn cứ, từ đó quay ra chiếm Đông Đô và Đông Quan.	0.5
	- Sáng kiến chuyển hướng chiến lược của ông đã góp phần quyết định xoay chuyển tình thế và đưa cuộc khởi nghĩa đi đến thắng lợi cuối cùng.	0.5
	b. Từ khởi nghĩa Lam Sơn, chúng ta rút ra bài học kinh nghiệm gì đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay?	0.5
	- Bài học rút ra được từ khởi nghĩa Lam Sơn: HS có thể trả lời theo ý riêng nhưng phải đảm bảo một số nội dung sau: + Phát huy sức mạnh toàn dân, tinh thần đoàn kết, lòng yêu nước của nhân dân, trọng dụng nhân tài....	0.25
	+ Phải có đường lối lãnh đạo đúng đắn, sáng tạo, phù hợp với tình hình thực tiễn....	0.25

B. PHÂN MÔN ĐỊA LÍ: (5 điểm)**I. Phần trắc nghiệm: (2 điểm)** Mỗi đáp án đúng 0,25đ.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án đúng	C	B	D	B	B	C	A	D

II. Phần tự luận: (3 điểm)

Câu	Đáp án/điểm
Câu 1: (1,5đ) Trình bày đặc điểm tự nhiên khí hậu ở châu Đại Dương.	- Hầu hết diện tích khí hậu Ô-xtrây-li-a ở đới nóng. Tuy nhiên có sự thay đổi theo chiều bắc nam và từ đông sang tây. (0,25đ) - Dọc bờ biển hẹp phía bắc có khí hậu cận xích đạo, nóng, ẩm, mưa nhiều. (0,25đ) - Khí hậu nhiệt đới chiếm phần lớn lục địa nhưng có sự khác biệt ở từ đông sang tây. Sườn đông dãy Trường Sơn khí hậu nhiệt đới ẩm, mưa nhiều. Sườn tây dãy Trường Sơn khí hậu nhiệt đới lục địa, khắc nghiệt. (0,5đ) - Dải đất hẹp phía nam lục địa có khí hậu cận nhiệt. (0,25đ) - Phía nam đảo Ta-xma-ni-a có khí hậu ôn đới. (0,25đ)
Câu 2: (1đ) Phân tích nguyên nhân làm cho diện tích rừng A-ma-dôn suy giảm?	- Do con người khai thác rừng A-ma-dôn để lấy gỗ, lấy đất canh tác, khai thác khoáng sản và làm đường giao thông khiến diện tích rừng A-ma-dôn suy giảm. Bên cạnh đó cháy rừng cũng làm cho diện tích rừng mất đi đáng kể.
Câu 3: (0,5đ) Các quốc gia trong khu vực A-ma-dôn cần có biện pháp gì bảo vệ rừng A-ma-dôn?	- Các quốc gia trong khu vực A-ma-dôn đã có nhiều biện pháp bảo vệ rừng: tăng cường giám sát các hoạt động khai thác rừng; trồng phục hồi rừng; tuyên truyền và đẩy mạnh vai trò của người dân bản địa trong việc bảo vệ rừng. (0,5đ)